

CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công và phục vụ giải quyết thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân xã;

- Tổng mức đầu tư: **927.000.000VND**;

- Tên chủ đầu tư: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tập Sơn;

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ (Bổ sung có mục tiêu từ Ngân sách tỉnh cho Ngân sách xã);

- Thời gian thực hiện mua sắm: năm 2025;

- Địa điểm, quy mô:

+ Địa điểm thực hiện: xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long.

+ Quy mô thực hiện: Theo danh mục thiết bị mua sắm;

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm tài sản, trang thiết bị;

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công và phục vụ giải quyết thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân xã;

- Giá gói thầu: 921.000.000 VND;

- Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ (Bổ sung có mục tiêu từ Ngân sách tỉnh cho Ngân sách xã);

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng;

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ;

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025;

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 15 ngày;

- Tùy chọn mua thêm: Không.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

-Yêu cầu về chất lượng: Hàng hóa nhà thầu cung cấp phải mới 100% được sản xuất năm 2024 và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đúng chủng loại, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Bên mời thầu. Đối với hàng hoá nhập khẩu phải cung cấp đầy đủ CO, CQ khi giao hàng.

- Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc cung ứng, lắp đặt hàng hóa phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu cung cấp toàn bộ thiết bị, vật tư cần thiết để triển khai toàn bộ các hàng hóa, thiết bị trong gói thầu. Các thiết bị, vật tư đi kèm theo phải đầy đủ, đồng bộ đảm bảo cho thiết bị hoạt động đạt các chỉ tiêu kỹ thuật quy định của nhà sản xuất. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hoá, bao gồm cả dỡ xuống, lắp đặt vận hành, chạy thử hàng hóa tại các địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hóa. Nhà thầu đề xuất phương án cung cấp, lắp đặt hàng hóa đảm bảo không làm ảnh hưởng

đến môi trường làm việc của cơ quan.

- Yêu cầu về thời gian bảo hành: Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành hàng hóa trong E-HSDT và phải cam kết bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

*** Đối với thiết bị là máy vi tính để bàn:** sản phẩm phải đáp ứng các tiêu chí chung theo Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông (đính kèm tài liệu chứng minh) như sau:

- Đáp ứng các tiêu chí chung:

+ Có tài liệu kỹ thuật và tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

+ Sản phẩm do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam sáng tạo hoặc thiết kế hoặc sản xuất tại Việt Nam. Việc sáng tạo, thiết kế được thể hiện thông qua bằng độc quyền sáng chế hoặc bằng độc quyền giải pháp hữu ích hoặc bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp hoặc các tài liệu khác chứng minh cho việc sáng tạo, thiết kế.

+ Sản phẩm có chi phí sản xuất trong nước đáp ứng quy định ưu đãi theo quy định pháp luật về đấu thầu.

+ Sản phẩm được sản xuất bởi tổ chức, doanh nghiệp đạt ít nhất các chuẩn quản lý chất lượng cho hoạt động sản xuất phần cứng, điện tử sau: TCVN ISO 9001:2008 hoặc tương đương.

+ Sản phẩm phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin

+ Sản phẩm đã công bố phù hợp với Tiêu chuẩn Quốc gia và đã được công bố hợp quy đối với sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy.

*** Đối với thiết bị là máy in, máy scan:**

Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ CO và CQ theo số serial hãng/ nhà sản xuất cấp trực tiếp cho Chủ đầu tư/ đơn vị sử dụng khi giao hàng nhằm đảm bảo chế độ bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải lập một bảng thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào thầu với các yêu cầu về thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Máy vi tính để bàn	- Vi xử lý: Intel® Core™ i5 processor 14400 (20M Cache, up to 4.70 GHz) - Bo Mạch chủ: Chipset Intel H610 Express LGA1700 S/p Intel Core i7 + i5 + i3 4 x DIMM DDR5 5600/4800MHz support Intel(R) XMP, VGA & Sound 08 Channel & @LANGUARDGigabit onboard, 3 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 1 x PCI slot, 1 x Parallel connector, 1 x D-Sub Port, 1 x DVI-D port, 1 xHDMI port, 1 x Display port, 2 x COM (1 x COM port at back)

		<p>panel, 1 x COM connector), 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel (included 1 Type C), 8 x USB 2.0 (6 at midboard, 2 x USB 2.0 port at rear panel), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (both SATA & x4 PCIE mode); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 1 x SPDIF out connector, 1 x Chassis intrusion header, 1 x TPM header (đồng bộ thương hiệu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ nhớ RAM: 16GB DDR5 Bus 4800MHz - Ổ cứng: SSD 1TB - Màn hình: Kích thước: 23.8"; Độ phân giải: 1920 x 1080 (Full HD); Cổng kết nối: VGA port or HDMI port (kèm Cable HDMI) - Vỏ máy và nguồn: Vỏ máy mATX; Bộ nguồn PSU 450W - Bàn phím: USB Standard - Chuột: USB Optical - Hệ điều hành: Windows 11 Pro bản quyền đi kèm theo máy
2	Máy tính xách tay	<ul style="list-style-type: none"> - CPU: Intel Core 5 120U - RAM: 16GB DDR4 3200MHz (2x8GB) - Ổ cứng: SSD 1TB PCIe NVMe VGA: Intel Arc Graphics Màn hình: 15.6 inch FHD 300nits, micro-edge, Anti-glare Pin: 3-cell, 41 Wh Li-ion Cân nặng: 1.59 kg Màu sắc: Bạc OS: Windows 11 Home 64 <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình: 15.6 inch FHD 300nits, micro-edge, Anti-glare - Pin: 3 Cell, 41Wh Li-ion - Màu sắc: Bạc - OS: Window 11 pro bản quyền
3	Máy scan	<ul style="list-style-type: none"> - Dạng Scan: dạng đứng - Số mặt In/Scan: 2 mặt - Bộ nhớ: 256 MB - Độ phân giải: 600 dpi - Cổng giao tiếp: USB 3.0 - khay giấy: khay ADF hỗ trợ kích thước tài liệu lên tới 21.6 x 309.9 cm - Định lượng giấy: 40 to 210 g/m² - khay nạp tài liệu tự động: tiêu chuẩn 50 tờ - Tốc độ scan: Tối đa 40 trang/phút hoặc 80 ảnh/ phút

		<ul style="list-style-type: none"> - Hệ điều hành tương thích: Microsoft® Windows® (10, 8.1, 7, XP: 32/64 bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); MacOS (Catalina 10.15, Mojave 10.14, High Sierra 10.13); Linux (Ubuntu, Fedora, Debian, RHEL, Linux Mint, Open Suse, Manjaro); Citrix ready - Thông số chung: Định dạng file: Đối với văn bản và hình ảnh: PDF, PDF / A, PDF được mã hóa, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Word, Excel, PowerPoint, Văn bản (.txt), Rich Text (rtf) và PDF có thể tìm kiếm
4	Máy in A3	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: In, Sao chép, Quét - Độ phân giải: 1200 x 1200 dpi - Khổ giấy: A3; A4; A5; A6; B4 (JIS); B5 (JIS); 8K; 16K; Oficio 216x340mm - Kết nối: Thiết bị USB 2.0 Tốc độ cao, Ethernet 10/100 Base TX - Tốc độ in trang đầu tiên: Nhanh 8,6 giây - Tốc độ in đen trắng: Lên đến 24 trang/ phút - Tốc độ sao chép trang đầu tiên: Nhanh 7,1 giây - Tốc độ chụp quét: Lên đến 33 hình/phút (đen trắng); Lên đến 33 hình/phút (màu) - Chu kỳ hoạt động: 50.000 trang mỗi tháng - Bộ nhớ tiêu chuẩn: 512 MB - Đầu vào xử lý giấy: Khay 1: 100 tờ, Khay 2: 250 tờ - Đầu vào xử lý giấy: 250 tờ tùy chọn - Đầu ra xử lý giấy: Lên đến 250 tờ - In 2 mặt: Tự động - Mức tiêu thụ điện: 580 watt (Đang in), 80 watt (Sẵn sàng), 0,7 watt (Ngủ), 0,2 watt (Tắt)
5	Máy in A4	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ in Laser - Tốc độ in mặc định: ≥ 40 trang/phút (A4); 42 trang/phút (Letter) - Thời gian in bản đầu tiên (A4, sẵn sàng): $\leq 6,9$ giây - Công suất in tối đa hàng tháng: 100,000 trang - Công suất in khuyến nghị hàng tháng: 750 tới 4000 trang - Tốc độ bộ xử lý: 1.2 GHz; - Bộ nhớ: 512 Mb; - Ngôn ngữ in: PCL5e, PCL6, PS - Độ phân giải: 1200x1200 dpi - In hai mặt: Tự động - Khay nạp giấy: Lên tới 1410 tờ bao gồm:

		<ul style="list-style-type: none"> + Khay nạp giấy tiêu chuẩn ≥ 310 tờ: + Hỗ trợ khay tùy chọn: ≥ 550 tờ (số lượng 02 khay) - Khay nhả giấy ≥ 150 tờ - Kết nối tiêu chuẩn: USB 2.0 High Speed, IEEE 802.3 10/100/1000Base-Tx - Hộp mực theo máy: $\geq 3,000$ trang (độ phủ 5%) - Hỗ trợ hộp mực tùy chọn lên đến 15,000 trang - Độ bền cụm trống theo máy: 30,000 bản. - Hệ điều hành tương thích: + Microsoft Windows: Server2008/Server2012/Server2016/XP/Vista/Win7 /Win8/Win8.1/Win10/Win11 (32/64 Bit) + Mac OS : 10.8/10.9/10.10/10.11/10.12/10.13/10.14/10.15/11/12 + Linux: Ubuntu 14.04/16.04/18.04/20.04 /22.04/Debian 10.0/Centos 7 (32/64 Bit) + Astra Linux Special Edition V1.6/Redhat 8.0.0/ Centos 8.2(64 Bit)
6	Tivi 55 Inch	<ul style="list-style-type: none"> - Tivi thông minh 4K - Smart tivi - Tính năng điều khiển giọng nói - Tivi tràn viền Darling - Kết nối Internet - Sử dụng HĐH Android 10 - Tích hợp đầu thu kỹ thuật số mặt đất DVB-T2 - Âm thanh vòm trung thực - Màn hình: sử dụng đèn nền LED - Độ phân giải: 55 inches Ultra HD (3840 x 2160 pixel) <p>Kích thước sản phẩm (RxCxS) (không có chân đế): 1227 X 715X 75 (mm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất tiêu thụ: 60 W . - Công suất loa : 6W + 6W - Khối lượng: 10.52 KG - Góc nhìn rộng 176° - Hỗ trợ 02 cổng HDMI và 1 cổng kết nối USB, Cổng AV, - Cổng âm thanh kỹ thuật số, Cổng Anten USB PLAY : MP3, AU, ACC, OGG, WAV, MP4, MPEG, MOV, MKV, FLV, JPG, BPM, JPGE, PNG, TXT <p>Phụ kiện đi kèm: Khung treo thả trần</p>

7	Máy tra cứu thông tin	<p>Thiết bị vi tính điều khiển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Intel Core i3 (3M bộ nhớ đệm, 3,90 GHz) - Ram 8GB DDR4 - SSD 240GB SATA - Nerwork: Ethernet Controller Giga LAN 10/100/1000 Mbps - Wifi: Công nghệ Intel Power Optimizer, băng tần kép 867 hoặc 1200 Mbps <p>Màn hình hiển thị :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: 23.8”. - Tấm nền: IPS - Horizontal Viewing Angle: 178° - Độ sáng: 300 cd/m2. - Tần số quét: > 65 Hz - Cổng kết nối: cổng HDMI; cổng DisplayPort. - Độ phân giải: 1920*1080, tỷ lệ màn hình 16:9. - Tấm cảm ứng Công nghệ In-Cell thế hệ mới . Hỗ trợ 10 điểm cảm ứng cùng lúc. <p>Cổng Kết nối trong và cổng kết nối ngoài thân máy :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối trong: 1*HDMI, 2* USB 2.0, 1*LAN. - Cổng kết nối ngoài thân máy : Cổng mạng dây RJ-45 port; Cổng USB 2.0; Ngõ cắm nguồn AC 220V. <p>Khung Vỏ kiosk:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu thép nguyên tấm, Cắt và tạo hình bằng công nghệ Larser CNC; Công nghệ sơn tĩnh điện lạnh nhanh cho thẩm mỹ cao, bền bỉ, phù hợp với khí hậu Việt Nam - Các cổng I/O LAN RJ-45, Cổng USB 2.0 thuận tiện. Chân đế điểm rơi trọng lực giúp chống ngã tốt. - Khung sườn rắn chắc, bền bỉ trên 10 năm. - Màu sắc: trắng (tùy chọn) <ul style="list-style-type: none"> - Khay gắn Máy quét - Khay gắn máy in <p>Chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tra cứu thủ tục hành chính. - Tra cứu thông tin liên hệ các phòng ban. - Hiển thị video quảng cáo tuyên truyền.
---	-----------------------	---

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá sự hài lòng về dịch vụ chung, đánh giá hài lòng từng công chức: hiển thị danh sách tất cả các công chức, cho phép công dân đánh giá hài lòng riêng từng công chức. - Đánh giá dịch vụ chung tại ủy ban. Cho phép đơn vị tự khởi tạo danh sách câu hỏi đánh giá theo nhiều kịch bản đánh giá khác nhau. Các dạng câu hỏi bao gồm: dạng câu hỏi trắc nhiệm chọn 1 hoặc chọn nhiều phương án, dạng câu hỏi icon trạng thái khuôn mặt, dạng câu hỏi tự luận - Hỗ trợ công dân điền tờ khai thủ tục hành chính công tự động: (tính năng tùy chọn) <ul style="list-style-type: none"> * Hiển thị các form mẫu tờ khai thủ tục hành chính công theo thông tư ban hành mới nhất.(trên 50 form tờ khai). * Liên kết dữ liệu căn cước công dân của người làm thủ tục vào form tờ khai, rút ngắn thời gian làm tờ khai. * Cho phép công dân lựa chọn nhanh địa chỉ phường / xã, tỉnh thành / thành phố sau sát nhập. Gợi ý phường / xã theo từng tỉnh thành. * Yêu cầu điền các trường thông tin bắt buộc trong tờ khai trước khi chuyển qua bước tiếp theo. * In tờ khai. <p>Tính năng hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị kiosk có tính năng hẹn giờ mở máy và hẹn giờ tắt máy theo lịch làm việc thực tế tại đơn vị.
--	---

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu cung cấp thiết bị đáp ứng tối thiểu thông số kỹ thuật quy định tại mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật của Chương V hoặc đáp ứng tốt hơn (nếu chứng minh là tốt hơn, nhà thầu phải đính kèm bảng so sánh thông số của thiết bị chào).

- Nhà thầu phải thực hiện lắp đặt, kết nối, cài đặt hệ thống các phần mềm vào các thiết bị. Đảm bảo các thiết bị vận hành, đáp ứng theo yêu cầu.

- Các nội dung nêu trong yêu cầu kỹ thuật, nếu có nêu tên, địa danh xuất xứ thì nhà thầu được hiểu và có quyền hiểu đó là sản phẩm tương tự, tương đương. Khái niệm “Tương đương” nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng tương đương hoặc cao hơn với hàng hóa đã nêu.

- Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo. Ngoài ra, Nhà thầu cũng phải bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng không có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của hàng hóa.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- + Kiểm tra tình trạng kỹ thuật thiết bị đảm bảo hoạt động tốt.
- + Kiểm tra thông số kỹ thuật thiết bị đảm bảo theo quy định.